

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 181/2023/HSST

Ngày: 10-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Như Bình

2. Ông Trần Xuân Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Châu – Thư ký Tòa án quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Hạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 195/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với:

1. Bị cáo: Phạm Tất T – sinh năm: 1995 tại Hà Nội; HKTT: Số Q, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; Trú tại: Phòng D, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc D và bà Đinh Thị T; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út; Theo danh chỉ bản số: 418 lập ngày 04/8/2023 tại Công an quận Tây Hồ và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 02/8/2023 (có mặt tại phiên tòa);

2. Bị hại: Hộ kinh doanh M ; Trụ sở: Tầng D, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Chị Nguyễn Thị Thu H – sinh năm: 1982; Người đại diện theo ủy quyền: Chị Ngô Quỳnh T – sinh năm: 1991 (có đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/01/2023, Phạm Tất T ký hợp đồng thử việc 02 tháng với chị Nguyễn Thị Thu Huyền là chủ hộ kinh doanh nhà hàng M . Ngày 12/3/2023, T ký hợp đồng làm việc chính thức với nhà hàng M . Trong thời gian làm việc tại nhà hàng, T được phân công nhiệm vụ giám sát nhà hàng, giám sát nhân viên khác trong ca làm việc. Nhà hàng quy định sau khi hết ca làm việc thì tiền để vào trong két và chìa khóa két sẽ không giao cho bất kỳ nhân viên nào quản lý và sử dụng. Đối với việc giữ và biết chìa khóa két cất ở đâu chỉ có chị Ngô Quỳnh Trâm là quản lý nhà hàng và hai nhân viên là T và Tô Thị Thảo là nhân viên giám sát. Nhà hàng không cho nhân viên ngủ tại nhà hàng vào buổi tối. Trong giờ làm việc, nhân viên được sử dụng tiền quỹ để trả lại tiền thừa cho khách, ngoài giờ làm việc nhà hàng quy định không cho cá nhân nào sử dụng tiền quỹ, tiền cọc, tiền tip để trong két sắt.

Ngày 27/3/2023, T làm việc ca từ 10h00' đến 18h00', kết thúc ca làm việc T đi về Long Biên chơi đến khoảng 23h00' T quay lại nhà hàng M (do nhà hàng có thợ sửa đường ống nước nên cửa không khóa). Sau đó, T lấy chìa khóa tại vị trí trên bàn máy tính và mở két đựng tiền của nhà hàng để lấy số tiền khoảng 13.000.000 đồng và mang tiền ra cây ATM của ngân hàng MBBank ở đường Nguyễn Hoàng Tôn nộp vào tài khoản số 62222250595 của T mở tại ngân hàng MBBank số tiền 6.400.000 đồng. Sau khi nộp tiền xong, T đi về nhà hàng để ngủ. Khoảng 24h00' cùng ngày, T tiếp tục xuống mở két lấy số tiền khoảng 8.450.000 đồng, sau đó mang ra cây ATM của ngân hàng MBBank ở đường Nguyễn Hoàng Tôn nộp vào tài khoản số 62222250595 của T số tiền 10.250.000 đồng. Tổng số tiền T đã trộm cắp là khoảng 21.450.000 đồng, trong đó T nộp vào tài khoản của T tổng số tiền 16.650.000 đồng, số tiền còn lại 4.800.000 đồng T sử dụng vào mục đích chi tiêu cá nhân.

Ngày 28/3/2023, nhân viên Tô Thị Thảo nhận ca và kiểm tra tiền trong két đã phát hiện bị mất số tiền trên. Chị Thảo đã nhắn tin cho T để hỏi thì T đã thừa nhận về việc đã lấy số tiền trên. Sau đó, chị Thảo, anh Nguyễn Hà Trường Sơn, anh Nguyễn Thanh Hiên, chị Phan Thị Hồng Nhung là nhân viên nhà hàng đã yêu cầu T về nhà hàng để giải quyết. Chị Trâm yêu cầu T trả lại tiền nhưng do không có tiền trả, chị Trâm đã báo cáo sự việc với chị Huyền, chị Huyền đã ủy quyền cho chị Trâm đến Công an phường Phú Thượng để trình báo sự việc. Cơ quan điều tra đã triệu tập T đến làm việc, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 29/3/2023, T đã vay số tiền 21.450.000 đồng của chị Trần Thị Quỳnh là bạn gái để giao nộp cho Cơ quan điều tra khắc phục hậu quả.

*** Tang vật thu giữ của Phạm Tất T :** 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG màu đen, đã qua sử dụng, số Imei: 355693105738614 của Phạm Tất T

*** Tang vật thu giữ của chị Ngô Quỳnh Trâm:** 01 USB chứa video hình ảnh ghi nhận lại sự việc. Bảng kê kiểm quỹ ngày 27 và 28/3/2023 của nhà hàng M

*** Tang vật thu giữ của chị Trần Thị Quỳnh:** Số tiền 21.450.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Phạm Tất T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. T khai thực hiện hành vi trộm cắp một mình, số tiền trộm cắp khoảng 21.450.000 đồng. Mục đích T trộm cắp tài sản để tiêu sài cá nhân.

Ngày 03/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức:

- Trao trả cho chị Ngô Quỳnh Trâm số tiền 21.397.750 đồng để quản lý và sử dụng. Chị Trâm đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Chị Trâm có đơn đề nghị cơ quan pháp luật giảm nhẹ hình phạt cho T.

- Đối với số tiền còn lại 52.250 đồng, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chị Trần Thị Quỳnh để quản lý và sử dụng. Ngày 04/8/2023, anh T đã trả lại cho chị Quỳnh số tiền mà chị Quỳnh đã giao nộp cơ quan công an để khắc phục hậu quả. Chị Quỳnh đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG màu đen, đã qua sử dụng, số Imei: 355693105738614 thu giữ của Phạm Tất T : Quá trình điều tra không phát hiện nội dung liên quan đến hành vi phạm tội của T, nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho T chiếc điện thoại trên.

Cáo trạng số: 181/CT-VKSTH ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Phạm Tất T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Phạm Tất T đã đủ cấu T tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình có công với cách mạng; Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 16 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 32 đến 36 tháng

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người liên quan, biên bản tạm giữ đồ vật, bản trích xuất camera cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23h00' đến 24h00' ngày 27/3/2023, tại nhà hàng M (địa chỉ: tầng 1 tòa nhà PentStudio lô đất B, Khu đấu giá D1, ngõ 699 Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội), Phạm Tất T đã có hành vi lén lút mở khóa két chiếm đoạt số tiền 21.397.750 đồng của nhà hàng với mục đích tiêu sài cá nhân.

[3] Hành vi của bị cáo Phạm Tất T đã cấu T tội: Trộm cắp tài sản; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có sức lao động nhưng không cố gắng lao động mà lại thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, trộm cắp tài sản để lấy tiền ăn tiêu, phục vụ mục đích cá nhân.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện hành vi 2 lần, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình có công với cách mạng được quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51

[6] Bị cáo Phạm Tất T có nơi cư trú, ăn ở ổn định đã được chính quyền địa phương xác nhận. Đối chiếu với Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng để bị cáo có cơ hội cải tạo T công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

[8] Về dân sự: Bị hại không có ý kiến gì về dân sự nên HĐXX không xét.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Tất T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tất T 16 (mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 32 (ba mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên để giám sát giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diệp